

TÌM HIỂU KHÁI NIỆM

ĐỊNH KHUÔN XÃ HỘI

NGUYỄN THỊ HOA*

1. Khái niệm về định khuôn xã hội

Định khuôn xã hội là hình ảnh tương đối bền vững của một đối tượng xã hội (nhóm, con người, sự kiện và hiện tượng) được hình thành trong điều kiện thiếu thông tin giống như kết quả tổng hợp kinh nghiệm riêng của cá nhân và nhiều khi là biểu tượng có sẵn trong xã hội được cá nhân tiếp nhận.

Thuật ngữ định khuôn xã hội được nhà báo Mỹ Lippman đưa ra lần đầu tiên vào năm 1922. Theo ông, định khuôn được hình thành xuất phát từ hai yếu tố nhận thức - tri giác và động cơ mà bước đầu tiên là phân chia những người khác thành các nhóm. Sự phân nhóm này do yếu tố nhận thức và động cơ. Đó là cơ sở cho nghiên cứu tâm lý sau này.

Một yếu tố nhận thức quan trọng khiến người ta phải phân loại những người khác là họ không đủ điều kiện để chú ý và lưu giữ tất cả các thông tin xã hội liên tục đến với họ. Bằng việc sử dụng các loại, các thứ hạng được tạo ra, họ nhận thức một cách có hiệu quả, họ có thể thấy được sự khác nhau giữa các loại người và phỏng đoán sự giống nhau trong nhóm mà không cần cố gắng giữ

lại tất cả thông tin mà họ biết về từng người một. Sau đó, người ta có thể sử dụng định khuôn nhóm để lựa chọn một cá nhân nào đó để có thể tương tác, đặc biệt, khi không có những thông tin khác.

Yếu tố quan trọng thứ hai là mong muốn của con người nhằm nâng cao tự đánh giá về bản thân mình qua đồng nhất với nhóm của họ (nhóm nội). Nếu con người có cảm giác tốt về nhóm của họ thì cũng có cảm giác tốt về bản thân và có ý nghĩa tích cực đối với lòng tự trọng của họ. Vì thế, so sánh nhóm nội và nhóm ngoại có thể làm tăng giá trị của nhóm nội và tăng cảm giác tích cực về giá trị của bản thân.

Như vậy, phân loại những người khác thành các nhóm khác nhau xuất phát từ cả yếu tố nhận thức và động cơ.

Các tiêu chí để phân loại xã hội cơ bản thường là: chủng tộc, dân tộc, giới và tuổi. Những tiêu chí đó hay được sử dụng vì chúng dễ dàng được nhận biết thông qua những dấu hiệu bề ngoài. Khi gặp một người nào đó, người ta dễ dàng có thể nhận biết giới tính, chủng tộc và độ tuổi của họ.

*TS, Viện Tâm lý học.

Ngoài những tiêu chí lớn, bao quát, người ta còn sử dụng những tiêu chí cụ thể hơn, nhỏ hơn để phân các nhóm lớn thành những nhóm nhỏ hơn với điều kiện: nhóm nhỏ vừa có những đặc điểm của nhóm lớn, vừa có những đặc trưng để phân biệt với các nhóm nhỏ khác.

Sự phân loại còn chịu ảnh hưởng rất lớn của hoàn cảnh và tình huống cụ thể. Một đặc điểm được sử dụng để phân loại phải nổi bật đối với người tiếp nhận, phù hợp với mục đích tương tác và tiêu biểu cho sự khác biệt có thể nhận biết trong hoàn cảnh xã hội hiện tại.

Ở đây, xét về mặt nhận thức, nguyên nhân của sự phân loại là cung cấp cơ sở để đơn giản thế giới xã hội đối với người nhận biết; còn về mặt động cơ, những người nhận biết muốn chia những người khác thành những người cùng nhóm và khác nhóm với mình, tức là thành nhóm nội và nhóm ngoại. Tiêu chí nhóm nội - nhóm ngoại khiến cho con người nâng cao tự đánh giá tích cực về bản thân thông qua nhìn nhận nhóm của họ với một sự thiện cảm.

2. Một số đặc điểm của định khuôn xã hội

Định khuôn xã hội thường có tính chất bền vững, ổn định

Định khuôn có tính chất tương đối bền vững. Khi đã được hình thành, định khuôn tồn tại tương đối ổn định, ít bị thay đổi. Kết quả của nhiều nghiên cứu thực nghiệm đã chứng minh điều đó.

Tuy nhiên, trong các loại định khuôn, định khuôn dân tộc dễ thay đổi,

còn định khuôn giới lại khó thay đổi hơn cả. Khi quan hệ giữa các nhóm dân tộc thay đổi hoặc khi có đầy đủ thông tin và những thông tin mới thì nội dung và thậm chí định hướng của định khuôn cũng thay đổi. Ví dụ, với chính sách mở cửa và hội nhập, hình ảnh của nhiều dân tộc khác trong nhiều người Việt Nam trở nên gần gũi và đúng với thực tế hơn và ngược lại.

Khi hoàn cảnh xã hội có sự thay đổi lớn, định khuôn của chính nhóm dân tộc mình đôi khi cũng được thay đổi. Trong nghiên cứu vào năm 1990, các sinh viên Mátxcova cho rằng người Nga là những người kiên trì, chịu đựng, trầm tĩnh, dễ phục tùng và thụ động, tức là họ đã gán cho đồng bào mình những phẩm chất không có trong định khuôn dân tộc trước đó hai năm⁽¹⁾. Trong khi đó, đã trải qua rất nhiều thế kỷ mà định khuôn giới vẫn rất ít được thay đổi.

Định khuôn xã hội có thể đúng và cũng có thể sai

Cho đến nay, vẫn không có một thước đo nào để đo lường tính chính xác của phần lớn các định khuôn xã hội. Tuy nhiên, có những cơ sở tâm lý xã hội để có thể nói rằng: có những định khuôn dân tộc phản ánh đúng hiện thực khách quan về đặc điểm của một nhóm dân tộc. Chẳng hạn, do ảnh hưởng của môi trường xã hội, hầu hết các thành viên của một cộng đồng thường có những đặc điểm tâm lý giống nhau. Thông qua sự tiếp xúc, hợp tác làm ăn với một số đại diện của cộng đồng đó có thể hình thành định khuôn khá chính xác về nhóm dân tộc mà những đại diện đó trực thuộc.

Hơn nữa, theo nhận xét của A. N. Leonchiev: hình ảnh có thể tương ứng nhiều hơn hay ít hơn, đầy đủ hoặc chưa đầy đủ, đôi khi là giả dối, tuy nhiên, các nhà khoa học có thể “chất lọc” để phát hiện một hiện thực nào đó. Như vậy, các định khuôn xã hội cũng như hình tượng về các cộng đồng dân tộc thường phản ánh một hiện thực khách quan nhất định.

Tính không chính xác, tính sai lệch là một trong những đặc điểm cơ bản của định khuôn xã hội. Đặc điểm này có thể do nhiều nguyên nhân khác nhau.

Thứ nhất, định khuôn thường gắn những đặc điểm của một số cá nhân thành viên cho tất cả những thành viên khác trong nhóm. Ví dụ, một số người khi tiếp xúc với một số thành viên của nhóm có tính cách vị tha, bao dung, có thể cho rằng nhóm mà người đó trực thuộc là nhóm vị tha, bao dung.

Thứ hai, định khuôn của các dân tộc khác thường dựa trên sự so sánh với các đặc điểm của chính dân tộc mình, mà không theo một tiêu chuẩn chung nào cả. Định khuôn nổi bật của người Việt Nam về người Trung Quốc là nấu ăn ngon, tuy nhiên, người châu Âu có thể không công nhận điều đó.

Thứ ba, các đặc điểm trong định khuôn xã hội thường mang tính chủ quan và chịu sự chi phối của mối quan hệ giữa các nhóm. Ngay trong những giai đoạn quan hệ giữa các nhóm diễn ra bình thường, không có mâu thuẫn, xung đột thì sự thiên vị nhóm mình cũng được thể hiện rõ. Người ta thường có xu hướng lựa chọn những đặc điểm tích cực gán cho nhóm mình, còn đối

với những nhóm khác, nếu không được gán những nét tiêu cực thì mức độ tích cực cũng thấp hơn. Điều đó được thể hiện rất rõ khi thành viên của các nhóm dân tộc khác nhau cùng đánh giá về một phẩm chất của một dân tộc nào đó.

Trong trường hợp có xung đột nhóm thì các phẩm chất được xác định trái ngược nhau rõ rệt, những đánh giá tích cực, chính nghĩa được dành cho bản thân nhóm mình, trái lại, những thuộc tính tiêu cực thì dành cho nhóm đối lập. Thậm chí, người ta có thể tìm nhiều lý do vô lý, thiếu cơ sở thực tế để giải thích cho những hành vi sai trái của nhóm mình. Nhóm mình thường được xem là có đạo đức, cao thượng, vị tha... Trong khi đó, nhóm đối lập được coi là “dân tộc đầy tham vọng, hiếu chiến, vị kỷ...”

Định khuôn có thể bao hàm những đặc điểm tích cực và tiêu cực

Cũng như cá nhân con người, ai cũng có những điểm mạnh và những điểm yếu, những điểm tích cực và tiêu cực, các nhóm xã hội cũng có những đặc điểm tương tự như vậy. Khi tri giác và đánh giá các nhóm khác, cả những điểm tích cực và tiêu cực đều được nhận thấy. Vì thế, trong nội dung định khuôn các nhóm có cả những đặc điểm mang tính tích cực và những đặc điểm mang tính tiêu cực.

Hơn nữa, tính tích cực hay tính tiêu cực còn phụ thuộc rất nhiều vào tính chủ quan của người đánh giá, vào mối quan hệ giữa hai nhóm. Thông thường, khi đánh giá về nhóm mình, người ta hay nhận thấy những điểm tích cực của nó, xem những điểm tiêu cực là thứ yếu, là do nguyên nhân khách quan

tạo ra. Ngược lại, người ta hay chú ý đến những điểm tiêu cực của nhóm khác, nhất là các nhóm đang có mối quan hệ đối lập.

Tuy nhiên, một số đặc điểm tích cực trong những hoàn cảnh nào đó có thể được xem là tiêu cực. Chẳng hạn, tính tiết kiệm là một đặc điểm tốt, nhưng trong mối quan hệ với các thành viên của nhóm khác có tính rộng rãi hơn, hoặc trong trường hợp tính tiết kiệm không làm thoả mãn lợi ích của nhóm khác thì nó không còn có ý nghĩa tích cực.

3. Định khuôn trong đời sống xã hội

Định khuôn xã hội là hiện tượng tâm lý xã hội thực tế và phổ biến trong đời sống xã hội.

Định khuôn xã hội có ý nghĩa rất tích cực về mặt nhận thức và động cơ (như đã được trình bày ở trên). Bên cạnh đó, định khuôn xã hội cũng có những tác động thiếu tích cực đến tri giác xã hội.

Định khuôn về một nhóm nào đó tương đối ổn định, rất khó được thay đổi. Điều đó có ảnh hưởng đáng kể đến sự chính xác của tri giác xã hội. Khi đã có định khuôn, người ta có xu hướng chú ý nhiều đến các thông tin mới phù hợp với nó, bỏ qua những thông tin trái ngược và giải thích những thông tin không rõ ràng theo mong đợi của họ. Chẳng hạn, có thể nói đến định khuôn về giới. Từ xưa, trong xã hội, phụ nữ được cho là thấp kém hơn nam giới về nhiều mặt (trí tuệ, ý chí, năng động...). Ngày nay, mặc dầu đã có nhiều bằng chứng khoa học và thực tiễn phủ định

điều đó, tuy nhiên, định kiến giới vẫn tồn tại khá phổ biến. Phụ nữ vẫn bị cho là thấp kém hơn nam giới về nhiều phương diện.

Định khuôn xã hội cũng ảnh hưởng không tốt đến tri giác cá nhân. Trước khi được tiếp xúc trực tiếp với một cá nhân thuộc một nhóm nào đó, người ta thường chú ý nhiều đến những đặc điểm chung của nhóm ở họ, mà đôi khi quên mất rằng họ là một nhân cách có những đặc điểm tâm lý riêng.

Định khuôn xã hội cũng có những tác động đáng kể đến quan hệ giữa các nhóm dân tộc. Định khuôn dân tộc là biểu tượng hay khuynh hướng đánh giá của nhóm dân tộc này đối với một nhóm dân tộc khác. Nhưng khi giữa các nhóm có quan hệ căng thẳng thì biểu tượng định khuôn xã hội làm cho mối quan hệ đó càng trở nên tiêu cực. Trong trường hợp đó, những nội dung của định khuôn mang tính tiêu cực thường nổi lên, lấn át những nội dung mang tính tích cực. Hơn thế, những đặc điểm tiêu cực của một số đại diện nào đó thường được quy gán cho tất cả các thành viên của nhóm đối lập. Ví dụ, trong thời kỳ chiến tranh chống đế quốc Mỹ, nhiều người dân Việt Nam đã có lúc cho rằng tất cả người Mỹ đều là người xấu. Điều đó càng làm tăng thêm mâu thuẫn giữa hai nhóm dân tộc.

Trong quá trình tri giác về các nhóm xã hội khác, kinh nghiệm giao tiếp với các nhóm đó trong quá khứ có vai trò rất quan trọng. Nếu các mối quan hệ trong quá khứ mang tính chất hận thù thì sắc thái đó cũng được chuyển sang mỗi đại diện của nhóm đó khi gặp gỡ và chính nó sẽ gây ra một tâm thế

tiêu cực. Hình ảnh được hình thành trong tâm thế như vậy cũng tạo ra định khuôn xã hội. Nó có ảnh hưởng rất lớn đến việc hình thành tình cảm tốt đẹp hay ác cảm đối với các nhóm xã hội khác.

Bên cạnh đó, nhận thức về những đặc điểm của chính nhóm dân tộc mình cũng là việc công nhận sự khác biệt giữa nhóm dân tộc mình với các nhóm dân tộc khác. Sự công nhận đó rất dễ dàng dẫn đến sự đánh giá các nhóm khác, và một khi nào đó có thể làm sai lệch những hình ảnh của nó. Về mặt tâm lý, khi đó xuất hiện hiện tượng chủ nghĩa vị kỷ dân tộc - khuynh hướng tri giác tất cả mọi hiện tượng của cuộc sống từ vị trí của nhóm dân tộc "mình". Nhóm dân tộc mình được xem như khuôn mẫu. "Thực chất của chủ nghĩa vị kỷ dân tộc tạo ra tập hợp những biểu tượng phi lý của quần chúng về cộng đồng dân tộc của chính mình như là trung tâm, mà xung quanh nó là tất cả những dân tộc còn lại. Những biểu tượng đó là sự hình thành về mặt tâm lý ý thức của quần chúng hình ảnh dân tộc mình ở dạng đơn giản, cụ thể, bao gồm nhiều nét tích cực, về mặt số lượng, những đặc điểm đó vượt xa những đặc điểm tương tự ở đại biểu của các dân tộc khác"⁽²⁾. Như vậy, chủ nghĩa vị kỷ dân tộc là sự đề cao những đặc điểm của dân

tộc mình một cách có thiện chí. Nó không hoàn toàn cố ý tạo nên quan hệ thù địch với nhóm khác, mặc dầu sắc thái đó có thể xuất hiện trong những hoàn cảnh cụ thể.

Tóm lại, định khuôn xã hội là một hiện tượng tâm lý xã hội. Nó là hình ảnh tương đối ổn định, đơn giản của đối tượng xã hội. Định khuôn được hình thành xuất phát từ yếu tố nhận thức và động cơ. Định khuôn có thể đúng và có thể sai, có thể có nội dung mang tính tích cực và tiêu cực. Bên cạnh những ý nghĩa tích cực, định khuôn cũng có những tác động tiêu cực đến tri giác và mối quan hệ liên nhân cách và liên nhóm.

Mặc dầu đang trong thời đại thông tin như hiện nay, nhưng những đặc điểm cơ bản của định khuôn vẫn khó làm giảm những tác động tiêu cực của nó trong đời sống xã hội. ♣

Chú thích

- (1) Đỗ Long, *Tâm lý học dân tộc: nghiên cứu và thành tựu*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2001.
- (2) *Современное революционное движение и национализм*, М., 1973, с. 115.

